

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY TẬP LÀM VĂN MIÊU TẢ LỚP 4 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC VINSCHOOL METROPOLIS, GREEN BAY, HÀ NỘI

Ngô Thị Hoà
Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Green Bay, Hà Nội

Tóm tắt: Phân môn Tập làm văn miêu tả lớp 4 giữ vị trí quan trọng trong việc hình thành năng lực ngôn ngữ, tư duy, khả năng quan sát, cảm nhận và bày tỏ suy nghĩ của học sinh vì “Miêu tả bắt đầu bằng sự quan sát”. Tuy nhiên trên thực tế, học sinh tiểu học ở thành phố nói chung và tại một số Trường Tiểu học Vinschool nói riêng thường thiếu trải nghiệm, ít có cơ hội sống gần gũi với thiên nhiên, cây cối, vật nuôi. Học sinh thiếu kỹ năng quan sát tinh tế, kỹ năng so sánh, ghi chép, phân tích chi tiết sự vật, dẫn đến việc miêu tả còn chung chung, chưa thể hiện được cảm xúc cá nhân trong bài viết. Bài viết trình bày về Quản lý hoạt động dạy Tập làm văn miêu tả lớp 4 theo hướng phát triển năng lực tại Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Green Bay, Hà Nội.

Từ khóa: Quản lý, hoạt động dạy Tập làm văn miêu tả lớp 4, phát triển năng lực học sinh, Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Green Bay, Hà Nội

MANAGING DESCRIPTIVE WRITING LESSONS FOR GRADE 4 TOWARDS COMPETENCY DEVELOPMENT AT VINSCHOOL METROPOLIS, GREEN BAY PRIMARY SCHOOL, HANOI

Ngo Thi Hoa
Vinschool Metropolis, Green Bay Primary School, Hanoi

Abstract: The Grade 4 Descriptive Writing sub-subject plays an important role in developing students' language competence, thinking ability, observation skills, perception, and capacity to express their thoughts, as “Description begins with observation.” However, in reality, primary school students in urban areas in general, and at some Vinschool primary schools in particular, often lack experiences and have limited opportunities to live close to nature, plants, and animals. Students lack refined observation skills, as well as the ability to compare, take notes, and analyze details of objects, leading to descriptions that remain general and fail to convey personal emotions in their writing. This paper presents the management of teaching activities for Grade 4 Descriptive Writing lessons towards competency development at Vinschool Metropolis, Green Bay Primary School, Hanoi.

Keywords: Management, Grade 4 Descriptive Writing lessons, competency development, Vinschool Metropolis, Green Bay Primary School, Hanoi

Nhận bài: 10/06/2025

Phản biện: 15/07/2025

Duyệt đăng: 20/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, Đảng và Nhà nước ta coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, liên tục cải cách chính sách phù hợp với sự phát triển kinh tế – xã hội và yêu cầu hội nhập, như tăng lương giáo viên, miễn học phí từ mầm non đến THPT, hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học. Ngành giáo dục đồng thời đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức dạy học nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Theo Nghị quyết 29-NQ/TW (2013), Luật Giáo dục (2019) và Chương trình GDPT 2018, việc phát triển năng lực học sinh cần gắn với các hoạt động học tập tích cực, sáng tạo, thực tiễn.

Môn Tiếng Việt, đặc biệt phân môn Tập làm văn miêu tả lớp 4, giữ vai trò quan trọng trong hình thành năng lực ngôn ngữ, tư duy sáng tạo, khả năng quan sát, cảm thụ và bày tỏ cảm xúc. Tuy nhiên, thực tế cho thấy cả giáo viên và học sinh đều gặp khó khăn khi tiếp cận thể loại này. Học sinh ngại viết, thiếu trải nghiệm thực tế; giáo

viên vẫn thiên về phương pháp truyền thống, nặng lý thuyết, ít chú trọng trải nghiệm và phát triển năng lực cụ thể. Công tác quản lý chuyên môn ở một số trường, trong đó có Vinschool Metropolis, Green Bay, còn hạn chế: thiếu giám sát hiệu quả, chưa tổ chức chuyên đề bài bản, năng lực xây dựng kế hoạch dạy học phát triển năng lực chưa đồng đều, đánh giá còn cảm tính, dẫn đến hiện tượng dạy văn mẫu, hạn chế sự sáng tạo và cảm xúc cá nhân của học sinh.

Dù chương trình và sách giáo khoa mới đã định hướng hoạt động quan sát, tìm ý trước khi miêu tả, song việc nghiên cứu quản lý dạy học Tập làm văn miêu tả theo hướng phát triển năng lực, nhất là trong bối cảnh đô thị nơi học sinh thiếu trải nghiệm thực tế, vẫn chưa được quan tâm đầy đủ. Do đó, nghiên cứu về quản lý hoạt động này tại Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Green Bay là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về dạy học phát triển năng lực học sinh

2.1.1. *Dạy học phát triển năng lực, văn miêu tả, kỹ năng quan sát – miêu tả ở học sinh lớp 4*

2.1.1.1. *Các khái niệm cơ bản*

a. *Dạy học phát triển năng lực*: Là cách tổ chức dạy học hướng đến hình thành và phát triển ở học sinh những năng lực cụ thể (tư duy, giao tiếp, giải quyết vấn đề...) chứ không chỉ truyền thụ kiến thức. Dạy học PTNL nhấn mạnh sự chủ động, thực hành, vận dụng vào tình huống thực tế. Trong dạy học PTNL giáo viên đóng vai trò người tổ chức, hướng dẫn, học sinh là trung tâm.

b. *Văn miêu tả*: Là loại văn nhằm tái hiện đặc điểm, hình dáng, màu sắc, âm thanh, mùi vị... của sự vật, hiện tượng, con người, phong cảnh. Mục đích của văn miêu tả giúp người đọc/học nghe hình dung rõ ràng, sinh động đối tượng được miêu tả. Trong chương trình lớp 4 chủ yếu tập trung vào miêu tả cây cối và con vật.

c. *Kỹ năng quan sát – miêu tả ở học sinh lớp 4* gồm

Quan sát: Dùng các giác quan (mắt, tai, mũi, tay...) để nhận biết chi tiết, đặc điểm của đối tượng.

Miêu tả: Diễn đạt bằng lời hoặc viết những gì quan sát được, có trình tự, hình ảnh và cảm xúc.

Ở lớp 4, kỹ năng này giúp học sinh: Tăng vốn từ và khả năng diễn đạt; Biết chọn lọc chi tiết tiêu biểu; Gắn kết trải nghiệm thực tế với bài viết.

2.1.1.2. *Vai trò của quản lý hoạt động dạy học phát triển năng lực học sinh trong việc nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt*

Định hướng mục tiêu và nội dung dạy học: Xác định rõ yêu cầu, chuẩn đầu ra năng lực Tiếng Việt cho từng khối lớp. Đảm bảo nội dung dạy học phù hợp chương trình, gắn với thực tiễn và nhu cầu học sinh.

Tổ chức, điều hành hiệu quả quá trình dạy học: Phân công giáo viên hợp lý, đúng chuyên môn. Sắp xếp thời khóa biểu, kế hoạch dạy học khoa học, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh.

Bồi dưỡng và hỗ trợ giáo viên: Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực.

Kiểm tra, giám sát và đánh giá: Theo dõi, đánh giá chất lượng giờ dạy, hồ sơ chuyên môn, kết quả học tập của học sinh. Điều chỉnh kịp thời phương pháp và nội dung khi phát hiện bất cập.

Khai thác nguồn lực và môi trường học tập: Bổ sung, quản lý và sử dụng hiệu quả học liệu, thiết bị dạy học Tiếng Việt. Xây dựng môi trường

học tập giàu ngôn ngữ: thư viện, góc đọc, hoạt động ngoại khóa.

Tác động đến chất lượng học sinh: Quản lý tốt giúp giờ học Tiếng Việt hiệu quả, hấp dẫn, từ đó nâng cao năng lực ngôn ngữ, tư duy và khả năng giao tiếp của học sinh.

2.1.2. *Đặc điểm tâm – sinh lý học sinh lớp 4 và yêu cầu đổi mới dạy học theo Chương trình GDPT 2018*

a. *Đặc điểm tâm – sinh lý học sinh lớp 4*

Tư duy cụ thể, hình tượng vẫn chiếm ưu thế → Khi miêu tả cây cối hoặc con vật, học sinh dễ nhớ các đặc điểm nổi bật nhưng đôi khi diễn đạt còn đơn giản. Ví dụ, khi tả con mèo, em có thể nói “con mèo có lông mềm” nhưng chưa biết so sánh hay dùng hình ảnh gợi cảm.

Khả năng quan sát và chú ý có chọn lọc → Nếu được hướng dẫn, các em có thể tập trung vào chi tiết tiêu biểu. Sau khi quan sát cây phượng, học sinh có thể chú ý đến “bông hoa đỏ rực như chiếc đèn lồng nhỏ” nếu giáo viên gợi ý cách so sánh cho HS.

Vốn từ ngữ và kinh nghiệm sống còn hạn chế → Cần tăng cường trải nghiệm thực tế để học sinh có chất liệu viết. Khi chưa từng ra vườn trường quan sát hoa sữa, học sinh thường chỉ viết được những câu chung chung như “hoa thơm” mà không biết tả mùi hương đặc trưng.

Tình cảm hồn nhiên, dễ xúc động → Thuận lợi để học sinh bộc lộ cảm xúc trong văn miêu tả nếu được khơi gợi đúng cách.

b. *Yêu cầu đổi mới dạy học theo Chương trình GDPT 2018*

Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm. Trước khi viết bài “Tả cây bóng mát”, giáo viên cho học sinh ra sân trường quan sát, ghi chép, chụp ảnh → về lớp lập dàn ý và viết bài.

Lấy học sinh làm trung tâm → Học sinh chủ động tìm ý, chọn chi tiết, thảo luận nhóm. Trong tiết học, học sinh tự chọn một con vật mà mình yêu thích, chia sẻ đặc điểm với nhóm, sau đó viết đoạn văn miêu tả.

Tích hợp với các môn và hoạt động khác → Lồng ghép kiến thức Tự nhiên & Xã hội, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm. Ví dụ, khi học tả con gà, học sinh được xem video nuôi gà (Tự nhiên & Xã hội), vẽ tranh con gà (Mỹ thuật) rồi viết bài văn.

Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu mở → Sử dụng hình ảnh, video, sơ đồ tư duy để hỗ trợ học sinh lập dàn ý.

2.2. Thực trạng hoạt động quản lý và tổ chức dạy học Tập làm văn miêu tả tại Trường Tiểu

học Vinschool Metropolis, Tiểu học Vinschool Green Bay

2.2.1 Thực trạng quản lý và tổ chức hoạt động dạy học Tập làm văn miêu tả tại Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Tiểu học Vinschool Green Bay

a. Thực trạng quản lý và tổ chức dạy học của cán bộ quản lý

Quản lý nhiều hoạt động chồng chéo: Đối với Hiệu trưởng / khối chuyên môn phải phân chia thời gian giữa quá nhiều yêu cầu: sự kiện, đánh giá, họp, dự án giáo dục, nên theo dõi chuyên sâu từng tiết Tập làm văn bị phân tán.

Kế hoạch chuyên môn chưa có không gian cụ thể cho việc chuẩn bị, phản hồi bài viết miêu tả (ví dụ: không có thời gian dành cho hội thảo học sinh hoặc viết nháp sửa chữa).

Thiếu hệ thống theo dõi liên tục: không có hồ sơ tiến trình viết (draft → revise) để quản lý và hỗ trợ cải tiến cá nhân học sinh.

b. *Thực trạng năng lực giảng dạy của giáo viên: Đối với giáo viên trẻ / mới, thiếu kinh nghiệm cụ thể với dạy văn miêu tả theo hướng phát triển năng lực*

Khả năng thiết kế hoạt động trải nghiệm và hội thoại phản hồi của giáo viên không đồng đều; giáo viên không biết cách dùng câu hỏi mở để khai thác ý tưởng học sinh.

Việc đánh giá bài viết của một số giáo viên thường mang tính điểm số/đầu ra thay vì phản hồi xây dựng theo năng lực (dùng ít các tiêu chí rõ ràng như “ý tưởng”, “lựa chọn từ”, “cảm xúc”).

Một số giáo viên chưa bố trí quan sát thực tế trước để từ đó thấy chi tiết cây cối, con vật để thiết kế bài học cho phù hợp, hiệu quả.

c. Hệ quả thường gặp

Học sinh viết đủ các bộ phận của cây cối, con vật nhưng không nâng cao được độ sâu, chi tiết, tính sinh động (vẫn ở mức mô tả chung chung, thiếu chi tiết tiêu biểu).

Học sinh ít có cơ hội tự sửa theo phản hồi cụ thể, nên lỗi lặp lại.

Giáo viên cảm thấy “bận” nhưng không rõ hiệu quả cải tiến, thiếu dữ liệu để điều chỉnh dạy và đánh giá.

Khó khăn nổi bật hiện nay là học sinh lớp 4, đặc biệt ở thành phố, thiếu trải nghiệm thực tế. Học sinh chưa hình thành tốt kỹ năng quan sát, thường chỉ “nhìn thấy” chứ chưa “quan sát sâu” đối tượng miêu tả. Kỹ năng ghi chép chi tiết, sử dụng từ ngữ miêu tả sai, diễn đạt lủng củng hoặc viết theo trí tưởng tượng xa rời thực tế.

2.3. Các biện pháp quản lý dạy học Môn Tập làm văn miêu tả tại Trường Tiểu học Vinschool

Metropolis, Tiểu học Vinschool Green Bay

2.3.1. Tăng cường tổ chức hội thảo

Định kỳ “workshop” nội bộ của nhà trường: chia sẻ mẫu tiết, phân tích bài viết mẫu theo tiêu chí năng lực. Cụ thể nhà trường tiến hành:

Xây dựng hồ sơ viết của học sinh: yêu cầu lưu giữ ít nhất 2–3 phiên bản (nháp, sửa, cuối) kèm phản hồi ngắn từ giáo viên.

Phân công “mentor”: giáo viên giàu kinh nghiệm hỗ trợ giáo viên trẻ trong thiết kế bài miêu tả và hội ý học sinh.

Gắn trải nghiệm cụ thể vào đề tài: lên kế hoạch ra ngoài quan sát (cây, con vật tại trường), thu thập tư liệu nhỏ trước khi viết.

Khung phản hồi rõ ràng: phát triển phiếu phản hồi ngắn cho học sinh (ví dụ: “Chi tiết nào em miêu tả rõ?”, “Em dùng so sánh nào?”, “Điều em muốn sửa?”).

Giảm tải hành chính không trọng yếu cho giáo viên trong các tuần có chuyên đề viết, để họ có thời gian chuẩn bị và hội ý cá nhân.

2.3.2. Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế:

Nhà trường cần tổ chức các hoạt động sau đây:

Tổ chức quan sát trực tiếp: cho học sinh ra sân trường, công viên, vườn cây, trại chăn nuôi nhỏ... để tiếp xúc thật với đối tượng miêu tả.

Tích hợp liên môn: kết hợp với môn Tự nhiên & Xã hội hoặc Hoạt động trải nghiệm để quan sát và tìm hiểu cây cối, con vật.

Mời khách mời / đưa “thực tế” vào lớp: mời phụ huynh, chuyên gia giáo dục Để thực hiện tốt biện pháp này hoặc mang cây, chậu hoa, thú cưng vào lớp cho học sinh quan sát gần.

Để thực hiện tốt biện pháp này giáo viên cần rèn kỹ năng quan sát có định hướng cho học sinh bằng cách:

Sử dụng bộ câu hỏi gợi mở: Ví dụ “Cây cao hay thấp? Lá màu gì? Hoa có mùi gì? Khi trời mưa cây thay đổi thế nào?”

Chia giai đoạn quan sát: Quan sát toàn cảnh → Quan sát từng bộ phận → Chú ý đến chi tiết đặc biệt.

Quan sát bằng nhiều giác quan: nhìn, sờ, ngửi, nghe (tiếng lá xào xạc, tiếng chim...).

Giáo viên hướng dẫn học sinh kỹ năng ghi chép chi tiết như:

Dùng bảng quan sát: chia cột “Bộ phận – Đặc điểm – Cảm nhận” để học sinh ghi nhanh.

Sử dụng ký hiệu / sơ đồ tư duy để ghi ý tưởng thay vì viết câu ngay.

Luyện ghi chép ngắn gọn nhưng đủ chi tiết tiêu biểu.

Giáo viên phát triển ở học sinh vốn từ và kỹ thuật diễn đạt

Tạo “kho từ miêu tả” cho từng chủ đề (màu sắc, hình dáng, âm thanh, mùi vị...).

Dạy các biện pháp tu từ đơn giản: so sánh, nhân hóa, ẩn dụ gần gũi.

Hoạt động “từ vựng theo nhóm”: khi học từ “đỏ” → đỏ rực, đỏ au, đỏ thắm, đỏ tươi...

Giáo viên hướng dẫn học sinh viết đoạn văn gắn với thực tế

Viết ngay sau khi quan sát để tránh quên chi tiết.

Khuyến khích thêm cảm xúc cá nhân gắn với trải nghiệm vừa quan sát.

Giáo viên phản hồi cụ thể: chỉ rõ chỗ đúng từ chưa đúng, câu lung củng, chi tiết chưa sát thực tế.

Ứng dụng công nghệ hỗ trợ trong dạy học

Sử dụng ảnh chụp, video quay trực tiếp tại hiện trường để học sinh ôn lại khi viết.

Dùng các ứng dụng như Canva, Padlet để học sinh chia sẻ và nhận góp ý từ bạn bè.

2.3.3. Tổ chức tập huấn chuyên đề

Tập huấn chuyên đề về dạy học trải nghiệm: Cung cấp kỹ năng, phương pháp tổ chức tiết dạy ngoài trời hiệu quả. Trước tiên giáo viên phải làm chủ hoạt các ý tưởng và hoạt động, đặc biệt là kỹ năng quan sát, tìm ý chi tiết. Giáo viên phải là người quan sát trước khi lên kế hoạch giảng dạy hay chọn một cây, một góc sân, mẫu phiếu phù hợp với các tiết quan sát.

Lập kế hoạch chi tiết trước buổi dạy: Xác định mục tiêu, nội dung, chuẩn bị dụng cụ và câu hỏi hướng dẫn quan sát.

Tham khảo mô hình dạy học trải nghiệm thành công: Ví dụ từ các trường bạn hoặc tài liệu chuyên môn.

Tổ chức các buổi đi thực tế nhỏ, tập dượt trước để giáo viên làm quen với việc điều phối, quản lý lớp.

Phân công hỗ trợ giữa giáo viên trong tổ/khối: Một người dẫn dắt, người khác quan sát, giúp đỡ học sinh.

Giáo viên sử dụng thiết bị hỗ trợ dạy học như máy ảnh, điện thoại để ghi lại hình ảnh, giúp học sinh và giáo viên dễ dàng quan sát, phân tích.

Thu thập và chia sẻ kinh nghiệm qua sinh hoạt chuyên môn để giáo viên học hỏi lẫn nhau.

III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động dạy học phân môn Tập làm văn miêu tả lớp 4 theo hướng phát triển năng lực tại một số trường Tiểu học thuộc hệ thống Vinschool khu vực miền Bắc, trong đó trọng tâm là Trường Tiểu học Vinschool Metropolis, Tiểu học Vinschool Green Bay, Hà Nội đã đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện một số giáo viên, đặc biệt là các giáo viên trẻ còn lúng túng trong thi hành bài giảng, một số cán bộ quản lý thiếu kỹ năng nên khó khăn trong quản lý hoạt động dạy học môn học này. Bài viết đề xuất các biện pháp quản lý trên cơ sở lý luận và thực tiễn hiện nay. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ và hỗ trợ cho nhau nên khi vận dụng vào quản lý hoạt động dạy học môn học này các cán bộ quản lý chuyên môn, các giáo viên cần chú ý thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chất lượng hiệu quả môn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình môn Tiếng Việt – cấp Tiểu học (CTGDPT 2018)*. Hà Nội
4. Nguyễn Hữu Hợp (Chủ biên). (2019). *Giáo trình Dạy học phát triển năng lực*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội
5. Trần Bá Hoàn. (2017). *Dạy học phát triển năng lực trong môn Tiếng Việt ở Tiểu học*. Tạp chí Giáo dục, số 402.
6. Nguyễn Thị Kim Dung. (2020). *Quản lý hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh Tiểu học*. Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục – Trường ĐH Sư phạm Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Mỹ Lệ. (2022). *Rèn luyện kỹ năng viết văn miêu tả cho học sinh lớp 4 thông qua hoạt động trải nghiệm*. Tạp chí Giáo dục Tiểu học, số 21.
8. Trường Đại học Giáo dục – ĐHQGHN. (2020). *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 – Môn Tiếng Việt Tiểu học*.
9. Phạm Thị Thu Hương. (2021). *Tổ chức dạy học Tập làm văn theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 4*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia, Trường ĐHSP Hà Nội 2.
10. Lê Thị Thu Hà. (2023). *Vai trò của quản lý chuyên môn trong đổi mới dạy học môn Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực*. Luận văn Thạc sĩ, Học viện Quản lý Giáo dục.